

Bản án số: 273/2025/HS-PT
Ngày: 29/5/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Kim Liên**
Các Thẩm phán: ông **Đặng Kim Nhân**
ông **Phạm Văn Hợp**

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Duy Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Chiến** và bà **Phan Thị Xuân Thanh**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 199/2025/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 16/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Hoàng V (tên gọi khác: **Xỉn**) - sinh ngày 29/7/1992 tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: **K đường P, tổ C, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng**; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn L** (chết) và bà **Phạm Thị D**; có vợ: **Ngô Thị Thu H** và có 01 con sinh năm 2017; tiền án; không.

Tiền sự: ngày 17/8/2017, bị **Công an quận C**, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đồng về hành vi “Xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe người khác” (chưa chấp hành).

Nhân thân:

- Ngày 20/6/2007, bị **Ủy ban nhân dân quận C**, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính đưa vào **trường G** thời hạn 24 tháng (đã chấp hành).

- Ngày 10/9/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (đã chấp hành xong ngày 24/01/2015).

- Ngày 06/4/2018, bị Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” (theo Bản án số 19/2018/HSST).

- Ngày 26/6/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 19/2018/HSST ngày 06/4/2018 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, buộc **Nguyễn Văn Hoàng V** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 02 năm 09 tháng tù (theo Bản án số 107/2018/HSPT).

- Ngày 25/9/2019, bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp với Bản án số 19/2018/HSST ngày 16/4/2018 của Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ và Bản án số 107/2018/HSPT ngày 26/6/2018 của Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng, buộc **Nguyễn Văn Hoàng V** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 04 năm tù (đã chấp hành xong ngày 03/02/2021).

Bị bắt, tạm giữ ngày 23/4/2024. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** theo yêu cầu của Toà án: ông **Lê Hữu P** - Luật sư của **Công ty L1** và Cộng sự thuộc **Đoàn Luật sư thành phố Đ**. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 23/4/2024, tại **kiệt S đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng, Công an thành phố Đ** bắt quả tang **Nguyễn Văn Hoàng V** về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) khẩu súng ngắn (loại súng Rulo) màu đen, xám, ổ đạn xoay có sẵn 04 (bốn) viên đạn và 02 (hai) vỏ đạn; 01 (một) cây kiếm dài khoảng 70cm, lưỡi kiếm bằng kim loại, vỏ kiếm bằng gỗ màu đà; 01 (một) cây kiếm dài khoảng 105cm, lưỡi kiếm bằng kim loại, vỏ kiếm bằng nhựa màu đen; 01 (một) viên đạn bằng kim loại, dài khoảng 09cm; 01 (một) gói ma túy; 01 (một) ống thủy tinh, bên trong chứa ma túy băm dính; 01 (một) xe ô tô gắn BKS: 43A-278.88; 01 (một) điện thoại có chữ OPPO màu xanh nhạt (**V** khai nhận của **V** nhưng không nhớ mật khẩu để mở điện thoại), gắn sim: 0902.524.352.

Lúc 14 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố Đ** thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở tại **phòng A, nhà số F đường N, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng** do **Nguyễn Văn Hoàng V** thuê ở. Đồ vật, tài liệu thu giữ gồm:

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 43D2-050.05; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 43C2-003.01; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 43G1-498.38; 01 (một) hộ chiếu mang tên **Thân Thị D1**;

01 (một) căn cước công dân tên **Thân Thị D1**; 01 (một) Giấy cầm xe của **Đặng Hoàng D2**; 01 (một) Giấy bán xe; 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax, imel: 353843247354281 (của **Thân Thị D1**); 01 (một) cân điện tử; 01 (một) vật có hình giống viên đạn, thân hình trụ màu vàng, đầu có màu xám đen; 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu trắng (của **Thân Thị D1**).

- 03 (ba) gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000đồng tiền **ngân hàng N**, được gấp đôi, bên trong chứa tinh thể trắng, đã được trích xuất vào một gói nylon, tất cả được niêm phong (ký hiệu K).

Lúc 17 giờ ngày 23/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố Đ** thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở tại nhà **số K P, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng** đối với **Nguyễn Văn Hoàng V**. Đồ vật, tài liệu thu giữ gồm: 01 (một) cân điện tử màu đen; 01 (một) cân điện tử màu trắng; 02 (hai) vật có hình giống viên đạn, hình trụ tròn màu vàng; 03 (ba) vật có hình giống vỏ đạn đã sử dụng, hình trụ tròn màu vàng.

* Tại Kết luận giám định số 328/KL-KTHS ngày 30/4/2024 của **Phòng K Công an thành phố Đ**, kết luận: chất rắn màu trắng ký hiệu N và tinh thể rắn màu trắng ký hiệu T, K1, K2, K3 gửi giám định đều là ma túy loại Methamphetamine; khối lượng mẫu N: 0,037 gam; mẫu T: 0,025 gam; mẫu K1: 74,757 gam; mẫu K2: 9,807 gam; mẫu K3: 1,767 gam. Tinh thể màu trắng ký hiệu K4 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine và Ketamine; khối lượng mẫu K4: 0,264 gam.

* Tại kết luận giám định bổ sung số 1086/KL-KTHS ngày 04/6/2024 của Phân viện Khoa học hình sự **Bộ C** tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định có hàm lượng từng chất ma túy như sau: Methamphetamine là 8,4% (tương ứng 0,022 gam); Ketamine là 34,9% (tương ứng 0,092 gam).

Quá trình điều tra xác định: **Nguyễn Văn Hoàng V** không có nghề nghiệp, để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài, **V** hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Vào ngày 19/4/2024, tại khu vực **đường N** (phía bên biển), thành phố Đà Nẵng, **V** đã mua ma túy (đá) của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch, không có số điện thoại), xưng hô là “Cậu” với giá 14.000.000đồng, số lượng khoảng 80gam ma túy (đá), mục đích vừa sử dụng vừa bán lại nhằm kiếm lợi nhuận. **V** giao tiền trực tiếp rồi nhận gói nylon chứa ma túy (đá). Sau khi có ma túy, **V** cất giấu trong xe ô tô nhãn hiệu Mazda, loại Mazda 3 gắn BKS: 43A- 278.88 (xe thuê tại **Công ty K1, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng**), đồng thời có trích ra một ít để sử dụng một mình trên xe. Khi đến phòng 102, nhà cho thuê **số K đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng** của **Thân Thị D1** thì **V** có mang theo ma túy đã trích ra sử dụng chưa hết và cất vào tủ quần áo trong phòng. Ngày 22/4/2024, **V** tiếp tục đến phòng 102 và mang theo số ma túy mua của “Cậu” vào để trên bàn trong phòng, **V** dùng các bao nylon có sẵn trên bàn để che gói nylon chứa ma túy. Thời điểm trong phòng không có ai thì **V** phân chia, trích ma túy vào 02 gói nylon nhỏ. Toàn

bộ số ma túy này cùng số ma túy chưa sử dụng hết trên xe và trong tủ quần áo đã bị cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang và khám xét **V**.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 16/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Văn Hoàng V** 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2025, bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án 20 năm tù là nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo **V** thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu và trình bày rằng Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về việc giải quyết vụ án: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **V** thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo **V** một phần hình phạt.

- Luật sư **Lê Hữu P** cho rằng: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo và bị cáo có con còn nhỏ. Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo **V** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo **V** một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V**: quá trình điều tra và tại phiên tòa phiên tòa sơ thẩm, bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** khai báo quanh co, né tránh không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, mà chỉ thừa nhận tàng trữ các chất ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **V** thừa nhận đã mua ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của mình là phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: ngày 19/4/2024, tại

khu vực đường N, thành phố Đà Nẵng (phía bên biển), V mua khoảng 80gam loại ma túy đá của một nam thanh niên xưng là “Cậu” (không rõ lai lịch) với giá 14.000.000đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi nhận ma túy, V cất giấu trong xe ô tô M 3 BKS 43A-278.88 (xe thuê của Công ty K1) và trích một phần để sử dụng trên xe. Sau đó, V mang một phần ma túy đến phòng 102, nhà thuê tại K đường T, phường X, quận T (nơi chị Thân Thị D1 sinh sống) và cất vào tủ quần áo. Đến ngày 22/4/2024, V tiếp tục mang số ma túy còn lại vào phòng, để trên bàn và che giấu bằng các bao nylon có sẵn, khi không có ai trong phòng thì V phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ. Lúc 13 giờ ngày 23/4/20204, cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, khám xét thu giữ toàn bộ số ma túy trên xe, trong tủ quần áo và trên bàn của V. Xét Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo V có hành vi mua bán trái phép hai chất ma túy trở lên (gồm: Methamphetamine khối lượng 86,415gam và Ketamine khối lượng 0,092gam) nên phạm vào điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì hám lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo V có nhân thân rất xấu, đã bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở trường G, từng nhiều lần bị Tòa án nhân dân các cấp thuộc thành phố Đà Nẵng xử phạt tù có thời hạn, cách ly ra ngoài xã hội để cải tạo giáo dục về các tội “Cố ý gây thương tích”, “Đánh bạc”, “Cưỡng đoạt tài sản”, “Bắt, giữ người trái pháp luật” nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù về lại địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội. Xét Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù là thoả đáng. Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo V cũng như lời bào chữa của Luật sư; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giảm cho bị cáo V một phần hình phạt.

[3] Do nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V được chấp nhận nên bị cáo V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V**, sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 16/3/2025 của Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Văn Hoàng V** (tên gọi khác: Xin) 19 (mười chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2024.

2. Về án phí: bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác còn lại của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng (03);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng (03);
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng (03);
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Kim Liên